



BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

*(Tài liệu báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021,
Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai)*

Tháng 4 năm 2021

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

I/. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

❖ Thuận lợi:

- Tăng trưởng GDP của Việt Nam đạt mức 2,91%, trong đó khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 3,98%; thị trường tiền tệ, ngoại hối ổn định, thanh khoản tốt, mặt bằng lãi suất huy động và cho vay cơ bản ổn định (Chỉ số đô la Mỹ bình quân giảm 0,02% so với năm 2019); Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân tăng 3,23% so với năm 2019 (nguồn: Tổng cục thống kê).

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của Tổng Công ty Xi măng Việt Nam và sự quan tâm, ủng hộ của các cấp chính quyền trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

❖ Khó khăn:

- Tình hình kinh tế - xã hội nước ta diễn ra trong bối cảnh chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, cạnh tranh kinh tế giữa các nước, dịch bệnh Covid-19 bùng phát mạnh ngay từ những ngày đầu năm, trên phạm vi toàn cầu và khó kiểm soát, làm đứt gãy chuỗi cung ứng, đứt gãy chuỗi thương mại; thiên tai, bão lũ xảy ra trong thời gian dài tại các tỉnh miền Trung,... đã ảnh hưởng tiêu cực đến mọi lĩnh vực đời sống kinh tế - xã hội nước ta.

- Thị trường xi măng trong nước tiếp tục cạnh tranh quyết liệt do cung vượt cao so với cầu; sản lượng và giá bán (xi măng, clinker) đều giảm so với năm 2019.

- Đại dịch covid làm cho nguồn kiều hối giảm làm giảm nhu cầu tiêu thụ xi măng, đặc biệt tại thị trường Miền Trung vốn đã khó khăn trong công tác vận tải. Nhu cầu thị trường xuất khẩu giảm sâu do ảnh hưởng của Dịch Covid dẫn đến các thương hiệu xi măng ngoài Vicem liên tục gia tăng các chính sách để giành lại thị trường nội địa gây áp lực lên thị trường xi măng trong nước.

- Tại Nghệ An, nguồn cung tại chỗ tiếp tục gia tăng khi một số thương hiệu mới ra đời (như xi măng Tân Thắng, xi măng Hoàng Long, Rồng Vàng, Nam Sơn, Việt Úc, Alpha...)

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2020 CỦA CÔNG TY

1. Các chỉ tiêu chủ yếu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đvt	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch theo Nghị quyết ĐHCĐ năm 2020	Kế hoạch điều chỉnh năm 2020	Thực hiện năm 2020	So sánh TH 2020/KH2020	
							KH ĐHCĐ	KH ĐC/2020
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(7)/(5)	(7)/(6)
1	Sản lượng sản xuất							
1.1	<i>Clinker</i>	<i>Tấn</i>	1.431.803	1.420.000	1.453.533	1.466.336	103%	101%
1.2	<i>Xi măng (bao gồm gia công)</i>	<i>Tấn</i>	1.550.201	1.600.000	1.610.471	1.588.241	99%	99%
2	Sản lượng tiêu thụ		1.905.148	1.860.000	1.954.415	1.908.541	103%	98%
2.1	<i>Clinker</i>	<i>Tấn</i>	366.686	260.000	332.460	342.257	132%	103%
2.2	<i>Xi măng (bao gồm gia công)</i>	<i>Tấn</i>	1.538.463	1.600.000	1.621.956	1.566.284	98%	97%
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	1.657.170	1.646.759	1.700.526	1.693.359	103%	100%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	24.637	26.040	500	1.482	6%	296%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	20.525	20.832	400	1.117	5%	279%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	%	2,2%	2,2%	0,04%	0,18%	8,0%	430%
7	Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng	32.397	46.853	31.778	48.379	103%	152%
8	Tổng quỹ tiền lương	Tr.đồng	117.160	123.018	123.018	105.444	86%	86%
8.1	<i>Quỹ tiền lương người L.động</i>	<i>Tr.đồng</i>		119.994	119.994	103.457	86%	86%
8.2	<i>Quỹ tiền lương người quản lý</i>	<i>Tr.đồng</i>		3.024	3.024	1.987	66%	66%
9	Sử dụng lao động trong năm	Người	871	862	862	851	99%	99%
10	Tỷ lệ trả cổ tức	%	4%	0%	0%	0%		

Trong năm 2020, Công ty đã xây dựng kế hoạch trình VICEM thỏa thuận và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 17 tháng 6 năm 2020. Trong điều kiện khó khăn do đại dịch Covid tiếp tục diễn biến phức tạp, Công ty đã xây dựng và trình Vicem điều chỉnh kế hoạch vào tháng 12/2020.

2. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất - kinh doanh năm 2020

❖ Những mặt đã làm được:

Sản lượng sản xuất Clinker đạt 1.466.336 tấn là mức sản lượng cao nhất từ trước đến nay, năng suất bình quân 4.297 tấn/ngày.

Tiêu hao điện nghiền liệu đạt 16,90 Kwh/tấn so với cùng kỳ là 17,39 Kwh/tấn, tiêu hao điện hoàn nguyên sản xuất clinker là 58,92 kWh/tấn clinker, thấp hơn so với năm 2019 là 60,66 kWh/tấn clinker (tuy nhiên còn cao hơn kế hoạch năm 2020 là 58 kWh/tấn clinker).

Công ty đã chủ động tìm các nguồn than trong và ngoài nước có tính chất phù hợp với lò nung để cải thiện tiêu hao và năng suất như than 3c, 3a có nguồn gốc từ Nga với giá cả cạnh tranh.

+ Công ty đã tận dụng tối đa các nguồn nguyên liệu tự khai thác như đá vôi, đá sét. Cụ thể: đã tận dụng các nguồn đá có hàm lượng MgO cao (trung bình MgO trong đá vôi năm là 1,93%), tận dụng các nguồn đá vôi có hàm lượng lẫn sét.... Ngoài ra Công ty đã đưa 60% sét cứng thay thế sét mềm (hàm lượng sét mềm có SiO₂ cao ngày càng ít đi) để chủ động nguồn sét cho các năm tiếp theo.

+ Công ty đã hoàn thiện báo cáo phương án sửa chữa, xử lý một số nút thắt công nghệ (cải tạo cyclone C1, cải tạo sửa đổi hệ thống ghi làm nguội clinker) chuẩn bị triển khai thực hiện trong tháng 02 năm 2020 nhằm nâng cao hiệu suất lắng của các cyclone, tăng hiệu suất thu hồi nhiệt tại ghi làm nguội, giảm tiêu hao than.

+ Năm 2020 Vicem Hoàng Mai đã thực hiện công tác sửa chữa lớn công đoạn nghiền xi măng và đóng bao vào tháng 02/2020, sửa chữa lớn công đoạn nghiền liệu và Clinker vào tháng 04/2020, các thiết bị chính đều được kiểm soát và thực hiện sửa chữa theo kế hoạch đề ra. Chi phí sửa chữa thực tế cả năm 2020 là 86,37 tỷ đồng, tương đương 104,7% kế hoạch năm 2020 (82,43 tỷ), trong đó phát sinh do sự cố do hỏng động cơ máy nghiền bi 163ML1 là 9.89 tỷ đồng. Việc sửa chữa trong giai đoạn dịch Covid 19 có nguy cơ lan rộng, cả nước thực hiện giãn cách xã hội là thành công kép của Công ty, vừa đảm bảo an toàn phòng chống dịch, vừa đảm bảo hiệu quả cho Công ty.

Tỷ trọng tiêu thụ xi măng bao tăng so với thực hiện năm 2019, thị phần xi măng bao đều có sự tăng trưởng tại Nghệ An, Thanh Hóa, Hà Tĩnh.

Công ty đã triển khai App mobile cho 100% Nhà phân phối và các cửa hàng tại các tỉnh từ Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng trị. Đã triển khai phương án xuất hàng tự động.

Thực hiện tiết giảm tối đa chi phí cố định trong sản xuất, quản lý và tài chính, trong năm 2020 chi phí cố định (trừ chi phí tiền lương) giảm 21,4 tỷ đồng so với thực hiện năm 2019 và giảm 28,5 tỷ đồng so với kế hoạch năm 2020.

Tổ chức hoạt động của Xí nghiệp Khai thác và Xí nghiệp Dịch vụ công nghiệp bước đầu đạt hiệu quả.

❖ Những mặt chưa làm được.

+ Một số tiêu hao chính không đạt kế hoạch gồm: tiêu hao than 839Kcal/kg Clinker, tiêu hao điện cho sản xuất xi măng cao hơn kế hoạch và cùng kỳ.

+ Chất lượng Clinker năm 2020 đạt ở mức 53,52 so với mục tiêu là 55 Mpa, và so với thực hiện cùng kỳ là 55,46 Mpa. Tỷ lệ pha phụ gia đối với Clinker nóng đối với xi măng PCB 40 đạt 32% so với kế hoạch đặt ra là 36%.

- + Thị phần tiêu thụ xi măng tại các địa bàn chính như Nghệ An, Thanh Hóa, Hà Tĩnh giảm do sản lượng xi măng rời tiêu thụ giảm sâu.
- + Giá thu về các chủng loại xi măng bao PCB 40, PCB 30, xi măng xuất khẩu giảm so với thực hiện năm 2019 và kế hoạch năm 2020.
- + Sản phẩm tiêu thụ xi măng Maxpro đạt thấp so với mục tiêu, tiêu thụ xi măng rời giảm.
- + Triển khai App mobile cho hệ thống tại địa địa bàn miền trung chưa đáp ứng được yêu cầu.

❖ Xử lý nút thắt và đổi mới sáng tạo

Công ty đã hoàn thiện báo cáo phương án sửa chữa, xử lý một số nút thắt công nghệ (cải tạo cyclone C1, cải tạo sửa đổi hệ thống ghi làm nguội clinker) để triển khai thực hiện trong đầu năm 2021 nhằm nâng cao hiệu suất lắng của các cyclone, tăng hiệu suất thu hồi nhiệt tại ghi làm nguội, giảm tiêu hao than.

Công ty đã tiến hành lắp đặt thiết bị và tiến hành đốt thử nghiệm rác thải tại Calciner. Tuy nhiên, do khó khăn trong việc tìm kiếm nguồn cung rác thải cũng như chưa đầu tư động bộ các thiết bị xử lý rác (cắt xé, phân loại...), thiết bị vận chuyển nên hiệu quả đạt được chưa cao.

Năm 2020 VICEM Hoàng Mai đã tiếp cận và bước đầu thử nghiệm sản xuất clinker low – carbon (đã đưa LSF trong clinker xuống 92 – 93). Tuy nhiên, bước đầu thử nghiệm chưa đưa ra được thông số vận hành phù hợp nên chưa giảm được tiêu hao nhiệt và chất lượng clinker bị giảm nhẹ (cường độ sớm).

Công ty chưa thực hiện đưa bùn thải vào làm nguyên liệu sản xuất do còn cần thời gian để hoàn thiện các thủ tục pháp lý.

3. Công tác tổ chức, lao động & Đổi mới doanh nghiệp.

- Trong năm 2020, Công ty đã hoàn thiện Đề án tái cơ cấu công ty giai đoạn 2019- 2025 trình Tổng công ty thỏa thuận; bước đầu Công ty đã triển khai hiệu quả các nội dung của Đề án như Xây dựng định mức lao động, giao khoán quỹ tiền lương....

- Kế hoạch sử dụng lao động được phê duyệt năm 2020 của Công ty là 862 người (bao gồm cả quản lý), lao động bình quân thực hiện là 851 người, giảm 11 người so với kế hoạch.

Thu nhập tiền lương của người lao động là 10,191 triệu đồng/người/tháng, đạt 92,2% so với thực hiện năm 2019 và bằng 87,14% kế hoạch. Tổng quỹ lương của Công ty năm 2020 trình Tổng công ty thỏa thuận là 105,444 tỷ đồng/ kế hoạch 123,018 tỷ đồng, đạt 85,71% và bằng 90% quỹ lương thực hiện năm 2019 (năm 2019 tổng quỹ lương thực hiện của Công ty là 117,16 tỷ đồng).

4. Công tác Đầu tư Xây dựng năm 2020.

4.1. Đánh giá chung về công tác đầu tư xây dựng

Trong năm 2020, Vicem Hoàng Mai thực hiện 01 dự án nhóm A (dự án xi măng Hoàng Mai 2 - Giai đoạn 1), 02 dự án nhóm B (dự án tận dụng nhiệt khí thải để phát điện và Dự án xây dựng Cảng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hội), 01 dự án nhóm C (dự án thăm dò nâng cấp trữ lượng và xin cấp lại Giấy phép khai thác mỏ sét Quỳnh Vinh). Các dự án này đều trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư nên phụ thuộc vào các cơ quan quản lý nhà nước và các cấp chính quyền thẩm định, phê duyệt.

4.2. Tình hình thực hiện các dự án.

-Dự án Xi măng Hoàng Mai 2: Dự án đang trong giai đoạn xin chủ trương đầu tư và còn một số tồn tại vướng mắc chưa đủ điều kiện để các cơ quan quản lý nhà nước và các cấp chính quyền xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư. Do vậy khối lượng công việc thực hiện trong năm 2020 thấp hơn so với kế hoạch được duyệt. Có 2 vấn đề còn tồn tại liên quan gồm: việc chưa hoàn thành chuyển nhượng dự án Nhà máy KCBT&VLXD không nung Đông Hội từ VICEM về cho Công ty để có đất xây dựng Trạm nghiền xi măng và phương án vốn cho dự án chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Dự án tận dụng nhiệt thừa phát điện: theo Kế hoạch, năm 2020 Công ty sẽ thực hiện các công việc: Lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, thỏa thuận, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; lập, thẩm định, thỏa thuận và phê duyệt dự án. Hiện nay, Công ty đã và đang hoàn thiện Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và triển khai để xin thỏa thuận chủ trương đầu tư dự án.

-Dự án đầu tư xây dựng Cảng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hội: theo Kế hoạch, năm 2020 Công ty sẽ thực hiện các công việc: Lập, thỏa thuận và phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Theo đó, Vicem Hoàng Mai đã phối hợp với TEDIPORT chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện Hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư. Hiện nay Ban quản lý KKT Đông Nam đang phối hợp với Nhà đầu tư tham mưu tổ chức buổi làm việc giữa Lãnh đạo UBND tỉnh với Lãnh đạo Nhà đầu tư về đề xuất đầu tư các dự án Nhà máy xi măng Hoàng Mai 2 và Cảng Vicem tại Đông Hội.

-Dự án Thăm dò bổ sung nâng cấp trữ lượng, xin cấp lại giấy phép khai thác mỏ sét Quỳnh Vinh: hiện nay Công ty đang phối hợp với nhà thầu thi công hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu các nội dung đã thi công; thực hiện lấy mẫu, gia công mẫu và phân tích mẫu phục vụ công việc lập Báo cáo thăm dò đánh giá trữ lượng nộp Tổng Cục địa chất khoáng sản thẩm định, trình Bộ TN&MT phê duyệt.

- Dự án xin cấp lại Giấy phép khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B: Công ty đã thực hiện các bước và hiện tại, Vụ Vật liệu – Bộ Xây dựng đang xử lý hồ sơ xin điều chỉnh công suất khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B của Công ty.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH NĂM 2021

- Việc kiểm soát tốt đại dịch Covid-19 cho phép Việt Nam nhanh chóng khôi phục hoạt động kinh tế. Tuy nhiên, đại dịch Covid-19 trên thế giới còn diễn biến phức tạp, để lại hậu quả khó lường và khả năng cao sẽ kéo dài cả năm 2021 tại nhiều quốc gia.

- Xu hướng chuyển dịch từ xi măng bao sang xi măng rời ngày càng rõ nét làm giảm lợi thế về giá trị thương hiệu VICEM, dẫn đến giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Thu nhập của người dân năm 2020 giảm, xây dựng dân dụng khó có khả năng phục hồi và bùng nổ năm 2021.

- Chính sách của Philippines về bảo hộ sản xuất xi măng trong nước từ nguồn nhập khẩu vẫn chưa có dấu hiệu thay đổi.

- Nguồn cung xi măng tại chỗ tiếp tục duy trì ở mức rất cao (dự kiến nguồn cung xi măng năm 2021 vẫn ở mức 106 triệu tấn, trong khi đó, dự kiến nhu cầu tiêu thụ xi măng toàn xã hội năm 2021 khoảng 66 triệu tấn, tăng khoảng 6% so với năm 2020) dẫn tới cạnh tranh tại thị trường xi măng trong nước ngày càng khốc liệt.

- Giá cả nguyên nhiên vật liệu đầu vào sẽ có xu hướng tăng trong năm 2021 khi giá xăng dầu, cước vận tải tăng, song song với việc đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu do hậu quả của dịch bệnh Covid 19.

- Đối với Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai, cũng đang đứng trước thách thức về hạn chế năng lực sản xuất để tăng trưởng; áp lực của việc bảo vệ môi trường, sử dụng có hiệu quả các tài nguyên để phát triển xanh, bền vững theo yêu cầu của Tổng công ty và của cơ quan quản lý Nhà nước.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2021

1. Các mục tiêu kế hoạch năm 2021.

Với những kết quả đã đạt được trong năm 2020, căn cứ vào khả năng huy động máy thiết bị cho sản xuất và dự báo nhu cầu tiêu thụ xi măng, Công ty đặt mục tiêu phấn đấu với các chỉ tiêu chính sản xuất kinh doanh năm 2021 cụ thể như sau:

Các chỉ tiêu chính kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đvt	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	% KH 2021/ TH 2020
(1)	(2)	(3)	4	5	(5)/ (4)
1	Sản lượng sản xuất				
1.1	Clinker	Tấn	1.466.336	1.442.070	98%
1.2	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	1.588.241	1.700.000	107%
2	Sản lượng tiêu thụ		1.908.541	2.040.000	107%
2.1	Clinker	Tấn	342.257	340.000	99%
2.2	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	1.566.284	1.700.000	109%
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	1.693.359	1.778.563	105%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	1.482	2.200	148%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	1.117	1.760	158%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	%	0,12%	0,18%	
7	Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng	48.379	48.399	100%
8	Tổng quỹ tiền lương	Tr.đồng	105.444	122.000	116%
9	Sử dụng lao động trong năm	Người	851	850	100%
10	Tỷ lệ trả cổ tức	%	0%	0%	

Kế hoạch sản xuất kinh doanh trên gồm có sản lượng Clinker bán cho Vicem Hà Tiên là 250.000 tấn và xi măng gia công cho Vicem Bim Sơn là 180.000 tấn. Theo kế hoạch công ty sẽ có 02 đợt dừng lò sửa chữa vào tháng 02/2021 và tháng 8/2021.

2. Một số giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021.

2.1. Đối với lĩnh vực sản xuất.

+ Thực hiện nghiêm chỉnh quy trình, quy phạm trong vận hành và sửa chữa thiết bị, tuyệt đối không để xảy ra mất an toàn cho người và thiết bị. Lập và triển khai thực hiện công tác sửa chữa thiết bị đảm bảo chất lượng, tiến độ, đảm bảo thời gian huy động thiết bị cao nhất.

+ Lên phương án khai thác, phối trộn đảm bảo sét cứng trên 70% trong tổng lượng sét để đảm bảo chất lượng sét cho những năm tiếp theo.

+ Theo dõi, giám sát hộp giảm tốc máy nghiền liệu, lên phương án thay thế cặp bánh răng đầu vào trong đợt sửa chữa máy nghiền năm 2021, đảm bảo máy nghiền hoạt động ổn định.

+ Thực hiện việc cải tạo các cyclone C1, tăng hiệu suất lắng; cải tạo và thay thế các ghi làm nguội clinker nhằm tăng hiệu năng thu hồi nhiệt với mục tiêu giảm tiêu hao và duy trì chất lượng clinker trên 55N/mm². Phối hợp cùng với sự giúp đỡ hỗ trợ từ các chuyên gia của Vicem để đưa ra thông số vận hành cho lò nung sau cải tạo cyclone C1 và triển khai thực hiện ngay sau khi cải tạo Cyclone C1 và ghi làm nguội xong vào cuối tháng 3/2021.

+ Triển khai thực hiện dự án nâng cấp, lắp đặt hệ thống điều khiển DCS, đào tạo, chuyển giao đưa vào hoạt động trong tháng 8 năm 2021.

+ Xây dựng phương án và đưa vào thực hiện sử dụng các phế thải công nghiệp từ các nhà máy gang thép, nhiệt điện như tro bay, xỉ lò cao, xỉ khử lưu huỳnh, bùn thải làm nguyên, nhiên liệu thay thế trong sản xuất xi măng, clinker nhằm giảm chi phí và góp phần bảo vệ môi trường.

+ Làm việc với Formosa Hà Tĩnh, triển khai thủ tục xin giấy phép xử lý chất thải nguy hại để sớm có thể sử dụng bùn bánh Fomosa, đưa bùn bánh vào thay thế nguồn sét hiện tại.

+ Phân đầu thực hiện tốt các định mức tiêu hao trong sản xuất; tăng cường kiểm soát vật tư, phụ tùng, nguyên, nhiên vật liệu đầu vào để giảm tồn kho hàng hóa đến mức hợp lý nhất nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

+ Đào tạo và nâng cao trình độ cho kỹ sư vận hành các công đoạn trong nhà máy, đồng thời tăng cường công tác thăm quan học hỏi kinh nghiệm tại các đơn vị trong và ngoài VICEM.

+ Triển khai nghiên cứu phương án đầu tư, lắp đặt hệ thống đốt rác thải với năng lực đốt từ 10 đến 15 tấn/giờ, thay thế một phần nhiệt từ than, dầu, giảm giá thành sản phẩm.

2.2. Đối với công tác tiêu thụ sản phẩm.

- Tiếp tục điều hành và kiểm soát chính sách bán hàng một cách chuyên nghiệp trên nguyên tắc: kỷ cương về quy định giá, địa bàn tiêu thụ, gắn với sản lượng tiêu thụ gia tăng. Ứng dụng hiệu quả CNTT để triển khai và giám sát.

- rà soát, tái cơ cấu hệ thống Nhà phân phối (NPP), cửa hàng tại một số địa bàn có thị phần thấp.

- Tập trung đẩy mạnh tiêu thụ xi măng tại các địa bàn cốt lõi gần nhà máy, đem lại hiệu quả cho Công ty như Nghệ An, Hà Tĩnh, Thanh Hóa, Bình Trị Thiên.

- Tập trung phát triển thị trường một cách có trọng tâm, gắn với lợi thế hiện hữu của Vicem Hoàng Mai về thị phần, kênh phân phối và logistics như: Khu vực Ninh Thuận – Khánh Hòa – Đắk Lắk, khu vực Bình Định – Gia Lai.

- Tăng hiệu quả kinh doanh của các dòng sản phẩm xi măng tại Khu vực Nam trung bộ và Tây Nguyên.

- củng cố và nhân rộng mô hình Tổng kho trung chuyển để ổn định nguồn hàng, đáp ứng nhu cầu tại Miền Trung – Tây nguyên.

- Củng cố và mở rộng chương trình Gắn kết dài lâu với các cửa hàng đầu mối để tạo sự phát triển xi măng bao trong dài hạn.

- Đẩy nhanh tốc độ phát triển ứng dụng các hệ thống phần mềm trong quản lý, điều hành và giám sát hệ thống khách hàng qua App mobile, Tracking phương tiện.

- Hoàn thiện hệ thống quản lý bán hàng trên ứng dụng đặt hàng online. Tiếp tục triển khai phương án xuất hàng tự động, tích hợp, cải tiến phần mềm quản lý bán hàng điện tử DMS với ERP.

- Phối hợp với các đơn vị trong Vicem tìm kiếm đối tác xuất khẩu xi măng để nâng cao hiệu quả trong công tác kinh doanh xi măng xuất khẩu.

2.3. Công tác tài chính, quản trị doanh nghiệp.

- Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện kế hoạch và các nguồn lực của Công ty, các đơn vị trong Công ty.

- Thực hiện các biện pháp quản lý trong mua sắm, chi tiêu, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Tiếp tục rà soát hàng hoá tồn kho, sử dụng vật tư phụ tùng tồn kho với mục tiêu tiếp tục giảm giá trị hàng tồn kho tối đa trong năm 2021.

- Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý tài chính, quản lý chi tiêu, quản lý chặt chẽ công nợ bán hàng để không có nợ xấu.

- Tiếp tục triển khai việc giao quỹ tiền lương tới các đơn vị gắn liền với định biên lao động, sản lượng, chi phí sửa chữa.

- Dựa trên các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 để tổ chức hội nghị đánh giá, phân tích hiệu quả kinh tế ngay từ đầu năm để các đơn vị trong công ty triển khai thực hiện một cách có hiệu quả các chỉ tiêu được giao.

2.4. Công tác Đầu tư Xây dựng.

- Năm 2021, Công ty tiếp tục phối hợp với các phòng ban của VICEM hoàn thiện phương án chuyển nhượng dự án Nhà máy KCBT&VL không nung Đông Hội để có đất xây dựng trạm nghiền và Phương án Tài chính cho dự án xi măng Hoàng Mai 2, dự kiến hoàn thành vào Quý 2/2021. Trên cơ sở đó sẽ hoàn thiện hồ sơ xin quyết định chủ trương đầu tư trong Quý 3/2021. Sau khi có Quyết định chủ trương đầu tư dự án, Vicem Hoàng Mai sẽ thuê tư vấn lập quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 (nhà máy chính, trạm đập, tuyến băng tải) trình cơ quan chức năng thẩm định, UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt và thực hiện các công việc phục vụ cho công tác lập FS dự án (Lập Kế hoạch lựa chọn nhà thầu và tổ chức lựa chọn tư vấn lập HSMT và tư vấn lập FS; Lập Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, lựa chọn đơn vị và thực hiện Khảo sát địa chất phục vụ lập Thiết kế cơ sở).

- Đối với công tác khảo sát, thăm dò mỏ đá vôi Bắc Thăng, mỏ sét Đá Bạc: tiếp tục làm việc với Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Văn phòng Hội đồng trữ lượng Quốc gia để thẩm định Báo cáo thăm dò đánh giá trữ lượng mỏ đá vôi Bắc Thăng và Mỏ sét Đá Bạc để trình Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt trữ lượng (dự kiến được Bộ TN&MT phê duyệt trong Quý 2/2021).

- Đối với Dự án tận dụng nhiệt thừa phát điện: Công ty tích cực hoàn thiện hồ để được phê duyệt được chủ trương đầu tư dự án và tiến hành các bước tiếp theo để có thể triển khai ký hợp đồng các gói thầu chính trong năm 2021.

- Đối với Dự án thăm dò, nâng cấp trữ lượng, cấp lại giấy phép khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B: năm 2021, Công ty tiếp tục làm việc với Tổng cục Địa chất và Khoáng sản, Bộ Xây dựng để giải quyết các vấn đề liên quan đến Quy hoạch mỏ đá vôi Hoàng Mai B để điều chỉnh quy hoạch nâng công suất khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B.

2.5. Công tác Tổ chức và đổi mới doanh nghiệp và các công tác khác.

- Hoàn thiện Đề án tái cơ cấu Công ty, trong đó hoàn thiện mô hình tổ chức, tái cơ cấu lực lượng lao động, để đạt được mục tiêu tăng năng suất lao động từ 7 đến 10%. Tiếp tục thực hiện chương trình giao quỹ lương đến từng đơn vị gắn liền với sản lượng, chất lượng sản phẩm và chi phí sửa chữa nhằm tăng hiệu quả trong hoạt động SXKD của Công ty.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ người lao động ở tất cả các lĩnh vực thông qua việc triển khai các khóa đào tạo, ưu tiên tập trung các khóa đào tạo tại chỗ, trên dây chuyền sản xuất của Công ty.

- Thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ trong công ty, đảm bảo trong năm 2021, không để xảy ra bất cứ tai nạn rủi ro nào đối với người và thiết bị.

Trên đây là báo cáo kết quả SXKD năm 2020, kế hoạch năm 2021 của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai. Hội đồng quản trị Công ty xin kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu: VT, TC, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đinh Quang Dũng